

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN HẠ HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 103 /TB-UBND

Hạ Hòa, ngày 21 tháng 7 năm 2020

THÔNG BÁO

Về việc niêm yết công khai kết quả xét tuyển viên chức sự nghiệp giáo dục huyện Hạ Hòa năm 2020

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Báo cáo số 06/BC-HĐXT ngày 16/7/2020 của Hội đồng xét tuyển viên chức sự nghiệp giáo dục huyện Hạ Hòa năm 2020, UBND huyện Hạ Hòa thông báo như sau:

Danh sách, kết quả xét tuyển và dự kiến người trúng tuyển kỳ xét tuyển viên chức sự nghiệp giáo dục huyện Hạ Hòa năm 2020 được niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan HĐND&UBND huyện Hạ Hòa; được đăng tải trên cổng thông tin điện tử của huyện Hạ Hòa và gửi thông báo kết quả xét tuyển đến người dự tuyển.

Vậy, UBND huyện Hạ Hòa thông báo đề thí sinh, các cơ quan, đơn vị được biết./

Nơi nhận:

- Thường trực Huyện ủy;
- CT, CPCT;
- Hội đồng xét tuyển;
- Phòng Nội vụ và các đơn vị có liên quan;
- Trang TTĐT huyện;
- Lưu VT, NV (80b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Việt Dũng





KẾT QUẢ XÉT TUYỂN VÒNG 2
KỶ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC HUYỆN HẢ HÒA NĂM 2020
(Kèm theo Thông báo số 103 /TB-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2020 của UBND huyện Hả Hòa)

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Đề thực hành số	Ngày dạy	Buổi dạy	Khối lớp	Dạy tại lớp	Tiết dạy	Tên bài	Điểm		Điểm thống nhất	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Dự kiến
											GK 1	GK2				
I	Vị trí dự tuyển: Giáo viên Văn hóa Tiểu học															
1	TH14	Nguyễn Thị Hoa Liễu	13/09/1998	18	15/7/2020	Chiều	4	4C	2	Tìm hai số khi biết hiệu và tỉ số của hai số đó	83,5	82,5	83	5	88	Trúng tuyển
2	TH06	Nguyễn Thị Hoàn	09/07/1991	22	15/7/2020	Chiều	4	4A	4	Giữ phép lịch sự khi bày tỏ yêu cầu, đề nghị	80,5	81,5	81	5	86	Trúng tuyển
3	TH21	Nguyễn Thị Thu Trang	17/09/1998	07	15/7/2020	Sáng	4	4A	3	Cánh điều tuổi thơ	81,5	80,5	81	5	86	Trúng tuyển
4	TH15	Hoàng Mỹ Linh	17/02/1997	04	15/7/2020	Sáng	4	4A	2	Diện tích hình bình hành	80	81	80,5	5	85,5	Trúng tuyển
5	TH13	Phùng Thị Hường	28/09/1996	20	15/7/2020	Chiều	4	4B	3	Cầu kẻ	85	85	85		85	Trúng tuyển
6	TH07	Vũ Thị Hồng	15/08/1997	17	15/7/2020	Chiều	4	4B	2	Tìm hai số khi biết hiệu và tỉ số của hai số đó	78	79	78,5	5	83,5	Trúng tuyển
7	TH02	Trình Thị Đào	02/09/1995	02	15/7/2020	Sáng	4	4B	1	Chia cho số có hai chữ số	83,5	82,5	83		83	Trúng tuyển
8	TH09	Cù Thanh Huyền	18/04/1998	15	15/7/2020	Chiều	4	4C	1	Quy đồng mẫu số các phân số	82,5	83,5	83		83	Trúng tuyển
9	TH10	Cù Thị Thu Huyền	13/07/1998	16	15/7/2020	Chiều	4	4A	2	Tìm hai số khi biết hiệu và tỉ số của hai số đó	82	82	82		82	Trúng tuyển
10	TH03	Bùi Thị Thu Hà	23/01/1995	08	15/7/2020	Sáng	4	4B	3	Cánh điều tuổi thơ	81,5	82	81,75		81,75	Trúng tuyển
11	TH20	Nguyễn Thị Phương Thảo	05/05/1998	09	15/7/2020	Sáng	4	4C	3	Cánh điều tuổi thơ	82	81	81,5		81,5	Trúng tuyển
12	TH11	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	19/09/1997	12	15/7/2020	Sáng	4	4C	4	Hoa học trò	81,5	81	81,25		81,25	Trúng tuyển
13	TH18	Lê Bích Ngọc	20/02/1998	21	15/7/2020	Chiều	4	4C	3	Cầu kẻ	80	81	80,5		80,5	Trúng tuyển
14	TH19	Đinh Thị Phương Thảo	13/11/1994	24	15/7/2020	Chiều	4	4C	4	Giữ phép lịch sự khi bày tỏ yêu cầu, đề nghị	81	80	80,5		80,5	Trúng tuyển
15	TH12	Nguyễn Thị Thanh Huyền	04/10/1997	19	15/7/2020	Chiều	4	4A	3	Cầu kẻ	79	80	79,5		79,5	Trúng tuyển
16	TH08	Nguyễn Việt Hùng	15/11/1992	14	15/7/2020	Chiều	4	4B	1	Quy đồng mẫu số các phân số	78	80	79		79	Trúng tuyển
17	TH05	Lưu Thị Hải Hoàn	28/06/1984	10	15/7/2020	Sáng	4	4A	4	Hoa học trò	79	78	78,5		78,5	Trúng tuyển
18	TH22	Nguyễn Thị Tường Vi	17/09/1996	06	15/7/2020	Sáng	4	4C	2	Diện tích hình bình hành	76	78	77		77	Trúng tuyển
19	TH17	Nguyễn Thị Thuý Linh	17/06/1998	11	15/7/2020	Sáng	4	4B	4	Hoa học trò	74	74	74		74	
20	TH04	Nguyễn Thị Hằng	09/04/1997	13	15/7/2020	Chiều	4	4A	1	Quy đồng mẫu số các phân số	65	64	64,5		64,5	
II	Vị trí dự tuyển: Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học															
1	TAA03	Nguyễn Nhật Lệ	11/05/1993	04	15/7/2020	Sáng	5	4D	4	Unit 11: What's the matter with you? Lesson 1: 1, 2, 3.	80	81	80,5		80,5	Trúng tuyển
2	TAA05	Nguyễn Thị Hồng Thanh	05/10/1983	05	15/7/2020	Chiều	5	4D	1	Unit 11: What's the matter with you? Lesson 1: 1, 2, 3.	79	78	78,5		78,5	Trúng tuyển
3	TAA04	Nguyễn Thị Hồng Phương	09/11/1993	01	15/7/2020	Sáng	5	4D	1	Unit 1: What's your address? Lesson 2: 1, 2, 3.	75	76	75,5		75,5	Trúng tuyển
4	TAA01	Nguyễn Thị Thu Hà	11/06/1990	03	15/7/2020	Sáng	5	4D	3	Unit 8: What are you reading? - Lesson 1: 1, 2, 3.	71	72	71,5		71,5	
III	Vị trí dự tuyển: Giáo viên Toán THCS															
1	T09	Nguyễn Phương Thảo	07/02/1996	02	15/7/2020	Sáng	8	5B	1	Phân tích đa thức thành nhân tử bằng PP đặt nhân tử c	85	86	85,5		85,5	Trúng tuyển
2	T14	Vi Ngọc Tú	01/07/1995	07	15/7/2020	Sáng	8	5A	4	Hình thang	81	81	81		81	Trúng tuyển
3	T06	Nguyễn Thị Hương Quỳnh	19/03/1995	13	15/7/2020	Chiều	8	5A	3	Định lý Ta let trong tam giác	78	78	78		78	Trúng tuyển
4	T08	Cù Thị Phương Thảo	08/03/1994	09	15/7/2020	Chiều	8	5A	1	Hình chữ nhật	77	77	77		77	Trúng tuyển
5	T01	Nguyễn Quang Du	01/02/1998	16	15/7/2020	Chiều	8	5B	4	Tính chất đường phân giác của tam giác	77	76	76,5		76,5	Trúng tuyển

6	T02	Nguyễn Hoàng Hải	01/02/1990	12	15/7/2020	Chiều	8	5B	2	Bất phương trình bậc nhất 1 ẩn	76	76	76		76	Trúng tuyển
7	T04	Nguyễn Ngọc Hoàng	22/07/1991	10	15/7/2020	Chiều	8	5B	1	Hình chữ nhật	75	75	75		75	
8	T10	Nguyễn Thị Thu Thảo	30/03/1993	03	15/7/2020	Sáng	8	5A	2	Chia đơn thức cho đơn thức	74	74	74		74	
9	T07	Lê Thị Kim Tâm	29/05/1997	11	15/7/2020	Chiều	8	5A	2	Bất phương trình bậc nhất 1 ẩn	73	74	73,5		73,5	
10	T03	Bùi Văn Hoàng	14/12/1997	15	15/7/2020	Chiều	8	5A	4	Tính chất đường phân giác của tam giác	69	69	69		69	
11	T12	Nguyễn Thị Thu Thủy	08/03/1992	06	15/7/2020	Sáng	8	5B	3	Rút gọn phân thức	68	69	68,5		68,5	
12	T11	Nguyễn Thị Kim Thuận	09/10/1993	14	15/7/2020	Chiều	8	5B	3	Định lý Ta let trong tam giác	68	68	68		68	
IV Vị trí dự tuyển: Giáo viên Ngữ văn THCS																
1	V04	Trần Thị Hương Lan	02/09/1997	12	15/7/2020	Chiều	9	5D	2	Sang thu	79	79	79		79	Trúng tuyển
2	V10	Bùi Thu Thủy	14/07/1997	04	15/7/2020	Sáng	9	5D	2	Cánh ngày xuân	79	79	79		79	Trúng tuyển
3	V11	Lê Thuý Tiên	21/06/1996	03	15/7/2020	Chiều	9	5C	2	Cánh ngày xuân	78	78	78		78	Trúng tuyển
4	V08	Phạm Thị Phương Thảo	15/06/1996	11	15/7/2020	Chiều	9	5C	2	Sang thu	76	77	76,5		76,5	Trúng tuyển
5	V02	Hà Thị Huyền Chang	26/12/1997	01	15/7/2020	Sáng	9	5C	1	Phong cách Hồ Chí Minh	76	76	76		76	Trúng tuyển
6	V13	Trần Thị Ánh Văn	18/10/1992	05	15/7/2020	Sáng	9	5C	3	Đồng chí	76	75	75,5		75,5	Trúng tuyển
7	V07	Nguyễn Thị Mai Phương	29/08/1993	08	15/7/2020	Sáng	9	5D	4	Ánh trăng	74	74	74		74	
8	V09	Nguyễn Thị Thu Thảo	14/01/1997	10	15/7/2020	Chiều	9	5D	1	Viếng lăng Bác	74	74	74		74	
9	V03	Hoàng Thị Huệ	02/11/1988	02	15/7/2020	Sáng	9	5D	1	Phong cách Hồ Chí Minh	65	64,5	64,75	5	69,75	
10	V05	Trịnh Thành Luận	09/08/1995	13	15/7/2020	Chiều	9	5C	3	Nói với con	69	69	69		69	
11	V06	Vũ Thảo Nghĩa	09/09/1988	14	15/7/2020	Chiều	9	5D	3	Nói với con	68	68	68		68	
V Vị trí dự tuyển: Giáo viên Vật lý THCS																
1	VL06	Nguyễn Thanh Mai	04/04/1990	02	15/7/2020	Sáng	8	2B	1	Biểu diễn lực	83	84	83,5		83,5	Trúng tuyển
2	VL05	Nguyễn Quang Hưng	03/01/1994	08	15/7/2020	Sáng	8	2B	4	Sự nổi	79	78	78,5		78,5	Trúng tuyển
3	VL10	Vũ Lan Phương	08/07/1993	16	15/7/2020	Chiều	8	2B	4	Phương trình cân bằng nhiệt	78	77	77,5		77,5	Trúng tuyển
4	VL14	Nguyễn Thị Thu Trang	12/01/1997	04	15/7/2020	Sáng	8	2B	2	Áp suất	76	77	76,5		76,5	Trúng tuyển
5	VL08	Đinh Thị Ngân	20/09/1995	05	15/7/2020	Sáng	8	2A	3	Lực đẩy Ac si mét	74	74	74		74	
6	VL01	Nguyễn Chí Công	27/05/1996	12	15/7/2020	Chiều	8	2B	2	Công suất	73	74	73,5		73,5	
7	VL03	Nguyễn Thị Hằng	25/12/1996	07	15/7/2020	Sáng	8	2A	4	Sự nổi	70	69	69,5		69,5	
8	VL12	Nguyễn Quốc Thụy	16/08/1995	06	15/7/2020	Sáng	8	2B	3	Lực đẩy Ac si mét	69	68	68,5		68,5	
9	VL15	Hoàng Thị Trinh	28/11/1995	03	15/7/2020	Sáng	8	2A	2	Áp suất	64	63	63,5	5	68,5	
10	VL09	Nguyễn Bích Nguyệt	21/07/1995	11	15/7/2020	Chiều	8	2A	2	Công suất	63	63	63	5	68	
11	VL02	Trần Thuý Dung	28/02/1994	13	15/7/2020	Chiều	8	2A	3	Công thức tính nhiệt lượng	68	67	67,5		67,5	
12	VL13	Tổng Minh Tiến	28/07/1998	09	15/7/2020	Chiều	8	2A	1	Công cơ học	66	65	65,5		65,5	
13	VL11	Nguyễn Ngọc Thuý	16/06/1996	14	15/7/2020	Chiều	8	2B	3	Công thức tính nhiệt lượng	64	65	64,5		64,5	
VI Vị trí dự tuyển: Giáo viên Tiếng Anh THCS																
1	TAB05	Nguyễn Thị Thuý Quỳnh	29/03/1994	08	15/7/2020	Chiều	6	2C	4	Unit 9: Cities of the world - Getting stated	80	80	80		80	Trúng tuyển
2	TAB07	Nguyễn Thị Tuyền	05/10/1988	05	15/7/2020	Chiều	6	2C	1	Unit 5: Natural wonders of the world- Getting started	77	77	77		77	Trúng tuyển
3	TAB01	Nguyễn Thu Giang	15/08/1990	06	15/7/2020	Chiều	6	2C	2	Unit 8: Sports and Games- A closer look 2	76,5	76,5	76,5		76,5	Trúng tuyển
4	TAB02	Vũ Thị Hạnh	20/07/1987	03	15/7/2020	Sáng	6	2C	3	Unit 6: Our Tet Holiday- Getting started	76	76	76		76	Trúng tuyển